

Bản án số: 175/2021/HSST  
Ngày: 29 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Thị Thái

Bà Đỗ Thị Thu Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/HSST-QĐ ngày 28 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn Ch**      Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 09/11/1995 tại tỉnh Đ.

Nơi ĐKKTT: Bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú (chỗ ở hiện nay): Tổ dân phố X, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12 PT; Con ông: Cà Văn T - sinh năm 1959 và bà: Cà Thị B - sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 23/6/2021 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử. (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 23/6/2021, tổ công tác Công an phường T phối hợp với Công an phường H, thành phố Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực Bản H, phường H

phát hiện Cà Văn Chg đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 27H1 – 71xx có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, Ch tự nguyện khai nhận có cất giấu ma túy trong lòng bàn tay trái của mình và giao nộp 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong là lớp nilon màu xanh bên trong có chứa 01 cục chất bột thể rắn màu trắng đục. Cà Văn Ch khai nhận đó là Heroine, Ch mua về để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra Cà Văn Ch khai nhận: Số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người không quen biết ở khu vực Bản X, xã T, huyện Đ vào khoảng 12 giờ ngày 23/6/2021 với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo dùng băng dính màu đen mang theo từ trước cuốn bên ngoài gói ma túy rồi cầm trong lòng bàn tay trái của mình rồi điều khiển xe đi về, khi đi đến khu vực Bản H thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói bên trong có chứa 01 cục chất bột thể rắn màu trắng đục khối lượng 0,32 gam; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 27H1 – 71xx kèm chìa khóa của xe.

Tại bản kết luận giám định số 729/GĐ-PC09 ngày 30/6/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng ký hiệu H: 0,32gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKSTPĐBP ngày 07/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Cà Văn Ch về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,29 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh băng dính màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh; 01 cuộn băng dính màu đen.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, không bào chữa gì cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy niêm phong lại vật chứng, Kết luận giám định...Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 12 giờ 45 phút ngày 23/6/2021 tại khu vực Bản H, phường H, thành phố Đ, Cà Văn Ch đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,32 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên do thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên đã nghiện sử dụng chất ma túy, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội.

Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo nên hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật. Có thể cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của viện kiểm sát, cho bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Đối với 0,32 gam Heroine thu giữ của bị cáo, sau khi gửi toàn bộ để giám định còn lại 0,29 gam là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 mảnh băng dính màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 cuộn băng dính màu đen là vật dùng gói ma túy không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 27H1 – 71xx kèm chìa khóa của xe: Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Cà Văn H - sinh năm 1980, trú tại tổ dân phố X, phường H, thành phố Đ cho bị cáo mượn. Anh H không biết bị cáo dùng xe vào việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu, việc trả lại xe là đúng quy định pháp luật. Do quyền lợi của anh H đã được giải quyết nên Tòa án không triệu tập đến xét hỏi tại phiên tòa.

[5]. Các vấn đề khác: Đối với đối tượng bị cáo khai đã bán ma túy, quá trình điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Công an thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Công an thành phố Điện Biên Phủ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cà Văn Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Ch 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (23/6/2021).

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,29 gam Heroine; 01 mảnh băng dính màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh (đã niêm phong) và 01 cuộn băng dính màu đen;

*(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2021).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2021).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND TP ĐBP;
- VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CA TP ĐBP;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh DB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh Huệ**